ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

21/08/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường bùng nổ với thanh khoản đột biến, cho thấy dòng tiền lớn quay trở lại quyết liệt sau giai đoạn tích lũy.

2. Dòng tiền phiên hôm nay lan tỏa mạnh mẽ, tập trung vào các nhóm trụ cột như Bất động sản [16 mã], Chứng khoán [17 mã].

3. Xu hướng ngắn hạn chuyển sang tích cực mạnh mẽ, nhưng xu hướng trung hạn vẫn còn đang trong giai đoạn cần được củng cố.

4. Sức mạnh giá phân tán, thị trường thiếu nhóm dẫn dắt rõ ràng, Bất động sản [3 mã] và Ngân hàng [2 mã] yếu nhất.

5. Nhiều cổ phiếu Bất động sản [11 mã] và Ngân hàng [9 mã] đang trong trạng thái tích lũy, chưa có nhóm nào quá mua.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1768.12

+33.88 (+2.0%)

KLGD: 667,783,232 • tăng 96.7% DoD

VN30-Index

1927.79

+40.73 (+2.2%)

KLGD: 283,752,704 • tăng 75.6% DoD

HNX-Index

284.07

+5.52 (+2.0%)

KLGD: 68,404,944 • tăng 155.4% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	CEO	+8.6%
2	SHS	+8.2%
3	MBS	+7.1%
4	VSC	+7.0%
5	ORS	+7.0%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	LAS	-1.6%
2	VTP	-1.1%
3	BVH	-1.1%
4	FRT	-1.0%
5	PLX	-0.7%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	ORS	+1,145%	+7.0%
2	AAS	+656%	+5.6%
3	BSI	+584%	+6.0%
4	VDS	+559%	+6.9%
5	CTS	+508%	+6.9%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

▲ GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bán lẻ** (MWG)
- **Bảo hiểm** (BIC)
- **Bất động sản** (BCM, CEO, DIG, DXG, DXS, HDC, HDG, KDH, NLG, NVL, PDR, QCG, SZC, TAL, TCH, VRE)
- **Chứng khoán** (AAS, AGR, BSI, BVS, CTS, DSE, FTS, HCM, MBS, ORS, SHS, SSI, VCI, VDS, VFS, VIX, VND)
- **Dịch vụ Máy tính** (CMG)
- **Hàng May mặc** (GIL)
- **Hàng điện & điện tử** (PAC)
- **Hóa chất** (CSV, DGC)
- **Kho bãi, hậu cần** (VSC)
- **Ngân hàng** (ACB, BID, BVB, CTG, EIB, MBB, SHB, TCB, TPB, VCB, VIB, VPB)
- **Nhựa, cao su & sợi** (AAA, DPR, GVR, PHR)
- **Nông nghiệp** (ANV, DBC, IDI)
- **Phần mềm** (FPT)
- **Thiết bị điện** (GEE, GEX)
- **Thép** (HPG, HSG, NKG, VGS)
- **Tài chính đặc biệt** (EVF)
- **Vận tải Thủy** (VOS)
- **Xây dựng** (CII, HHV, LCG, PC1, VCG)
- **Ô tô & phụ tùng** (HAX, HHS)
- **Điện** (TV2)

▼ GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

(không có)

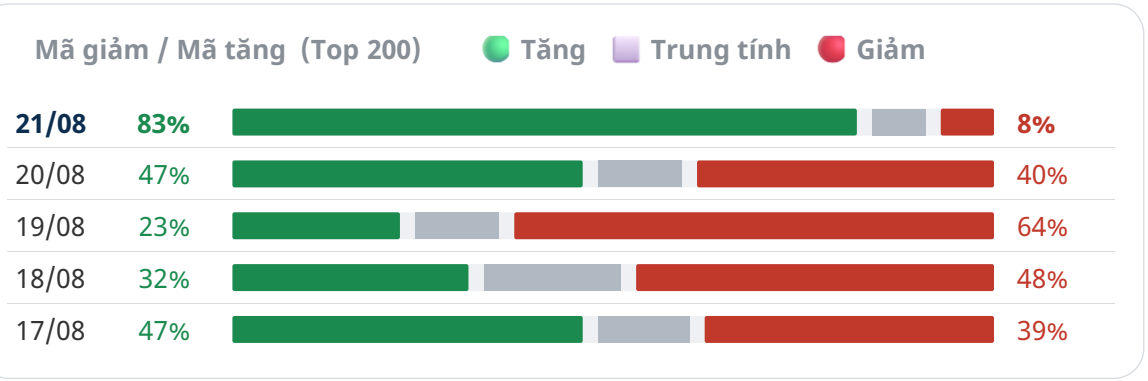
THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

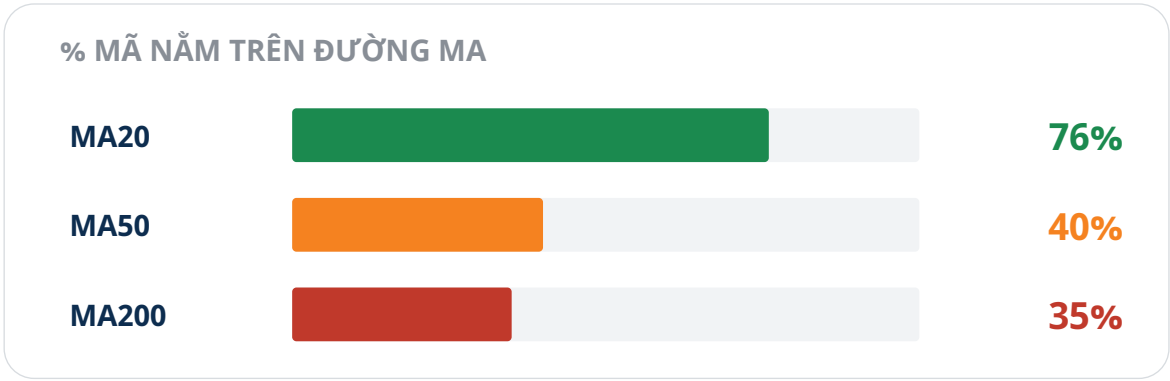
MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
53%	31%	26%
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** — **Trung hạn suy yếu; nhưng ngắn hạn giằng co trung tính.**

MARKET BREADTH

Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.





Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

21/08/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Bán lẻ	+1.1%	+14.3%	LEADING — Dẫn dắt	FRT, DGW, PNJ
2	Cảng biển	+3.3%	+10.6%	LEADING — Dẫn dắt	PHP, HAH, GMD
3	Xăng dầu	+3.5%	+7.8%	LEADING — Dẫn dắt	PLX, BSR, OIL
4	Dầu khí	+4.7%	+7.1%	LEADING — Dẫn dắt	GAS, PVS, PVD
5	Cao su	+1.4%	+5.7%	LEADING — Dẫn dắt	GVR, PHR, DPR
6	Viễn thông	+0.1%	+2.7%	LEADING — Dẫn dắt	VGI, CTR, ELC
7	Thực phẩm	+0.5%	+1.4%	LEADING — Dẫn dắt	VNM, MSN, MML
8	Vật liệu xây dựng	-2.9%	+0.0%	WEAKENING — Suy yếu	VCS, NTP, BMP
9	Dịch vụ hàng không	-1.6%	-0.5%	LAGGING — Tụt hậu	VJC, SCS, ACV
10	Thép	-0.3%	-0.5%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HSG, HPG
11	Nông nghiệp	-1.7%	-0.8%	LAGGING — Tụt hậu	PAN, HNG, HAG
12	Bất động sản	-0.6%	-1.0%	LAGGING — Tụt hậu	NTL, VIC, VC3
13	Ngân hàng	-1.0%	-1.1%	LAGGING — Tụt hậu	NAB, LPB, SSB
14	Hóa chất	-1.9%	-1.5%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC
15	Chứng khoán	+2.1%	-1.9%	IMPROVING — Hồi phục	VDS, SSI, ORS
16	Xây dựng hạ tầng	-2.2%	-2.0%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, VCG, HHV
17	Điện	-0.9%	-2.5%	LAGGING — Tụt hậu	PC1, NT2, POW
18	Thủy sản	-2.7%	-2.5%	LAGGING — Tụt hậu	VHC, ANV, ASM
19	Dệt may	-4.0%	-2.6%	LAGGING — Tụt hậu	TCM, MSH, TNG

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 7
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 1
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 1
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 10
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

21/08/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	GAS	Dầu khí	95	96	75	93
2	ORS	Chứng khoán	89	84	86	88
3	PLX	Xăng dầu	93	93	55	88
4	DGW	Bán lẻ	84	95	76	87
5	BAF	Nông nghiệp	83	90	87	87
6	VNM	Thực phẩm	84	88	87	87
7	MBB	Ngân hàng	86	91	75	87
8	VHM	Bất động sản	88	85	72	86
9	FPT	Phần mềm	89	89	54	85
10	PVT	Vận tải Thủy	80	94	73	85

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	NTL	Bất động sản	8	8	7	8
2	HUT	Ô tô & phụ tùng	19	8	14	14
3	LPB	Ngân hàng	10	18	35	17
4	TIG	Bất động sản	18	17	14	17
5	C4G	Xây dựng	18	23	11	19
6	PAN	Thực phẩm	24	19	11	20
7	VHC	Nông nghiệp	14	30	30	22
8	NAB	Ngân hàng	23	15	37	22
9	MSH	Hàng May mặc	22	26	23	24
10	VC3	Bất động sản	20	29	46	28

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

TÍN HIỆU TÍCH LŨY / CHỜ PHÁ VỠ

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

21/08/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.2	55% trong band
2	**PVD**	Dầu khí	18.6	80% trong band
3	**SHI**	Khác	14.0	42% trong band
4	**VJC**	Dịch vụ hàng không	124.5	40% trong band
5	**SCR**	Bất động sản	4.5	42% trong band
6	**HAG**	Nông nghiệp	14.2	71% trong band
7	**HHV**	Xây dựng	10.2	68% trong band
8	**KSF**	Khác	78.5	37% trong band
9	**KBC**	Bất động sản	27.4	31% trong band
10	**KHG**	Bất động sản	4.8	100% trong band
11	**VHC**	Nông nghiệp	53.0	46% trong band
12	**VIW**	Khác	24.5	43% trong band
13	**DPR**	Nhựa, cao su & sợi	37.0	97% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	Bất động sản (VPI)
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	Bia (SAB) • Ngân hàng (MBB) • Nông nghiệp (BAF) • Thực phẩm (SBT)
1 THÁNG	Bất động sản (CEO, DIG, DXG, KHG, NLG, PDR, TCH) • Chứng khoán (CTS, DSE, FTS, ORS, SSI, VCI, VFS) • Ngân hàng (ACB, HDB, TPB) • Kho bãi, hậu cần (HAH, VSC) • Vận tải Thủy (PVT, VOS) • Ô tô & phụ tùng (HAX, HHS) • Bán lẻ (MWG) • Dầu khí (PVS) • Dịch vụ hàng không (SCS) • Hàng cá nhân (PNJ) • Nhựa, cao su & sợi (DPR) • Phần mềm (FPT) • Thực phẩm (MSN) • Điện (GEG)
1 TUẦN	Bất động sản (HDC, HDG, KBC, KDH, NVL, QCG, SZC, TAL, VHM, VIC, VRE) • Ngân hàng (ABB, BID, BVB, CTG, EIB, SHB, SSB, VAB, VCB, VIB, VPB) • Chứng khoán (AAS, AGR, BSI, BVS, HCM, MBS, SHS, VDS, VIX, VND) • Xây dựng (CTD, HHV, LCG, PC1, VCG) • Nông nghiệp (ANV, DBC, HAG, IDI) • Phân bón (BFC, DCM, DDV, DPM) • Thép (HPG, HSG, NKG, VGS) • Điện (NT2, POW, REE, TV2) • Bán lẻ (DGW, PET) • Dầu khí (OIL, PVD) • Nhựa, cao su & sợi (AAA, GVR) • Thiết bị điện (GEE, GEX) • Thực phẩm (KDC, MCH) • Bảo hiểm (BIC) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Dịch vụ giải trí (VPL) • Dịch vụ hàng không (VJC) • Hàng May mặc (TCM) • Hàng điện & điện tử (PAC) • Hóa chất (CSV) • Khai khoáng (KSB) • Kho bãi, hậu cần (ACV) • Máy công nghiệp (VEA) • Viễn thông di động (VGI) • Vật liệu xây dựng (VGC) • Đồ uống & giải khát (NAF)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	**Bất động sản (TIG)** • **Ô tô & phụ tùng (HUT)**
3 THÁNG	*(không có)*
1 THÁNG	**Ngân hàng (LPB)**
1 TUẦN	*(không có)*

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Nông nghiệp (BAF)**
- **Thực phẩm (SBT)**
- **Xây dựng (CTR)**
- **Ô tô & phụ tùng (HAX)**
- **Điện (GEG)**

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản (NTL)**
- **Ngân hàng (NAB)**
- **Ô tô & phụ tùng (HUT)**

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.